TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **85**/2026/HS-ST
Ngày: 06/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Tuấn.

2. Ông Lưu Đức Quang.

- Thư kY phiên tòa: Bà Phan Thùy Dương - Thư kY Tòa án nhân dân khu vực 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lY số 319/2025/TLST-HS ngày 19/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2026/QĐXXST-HS ngày 23/01/2026, đối với các bị cáo:

1. TỪ DUY T1 - sinh ngày 12/8/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng kY thường trú: 033 Lô C, chung cư N, Phường A, Quận C (nay là 033 Lô C, chung cư N, phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và con bà: Từ Ngọc D, sinh năm 1960; anh, chị em: Không; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. DIỆP NGUYỆT Y - sinh ngày 05/4/2004 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng kY thường trú: A N, Phường D, Quận A (nay là 112 N, phường V), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo:

Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và con bà: Diệp Nguyệt N (đã chết); anh, chị em: 02 người (bị cáo là người thứ hai); chồng: Trần Thành Q, sinh năm 1997; con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2020 và nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 10/04/2025, Công an P, Quận A (nay là Công an phường H), Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính Phòng 307, Khách sạn N1 - địa chỉ: số H H, Phường A, Quận A (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện Diệp Nguyệt Y và Từ Duy T đang cư trú, thu giữ trong ngăn tủ bên dưới bàn trang điểm đặt tại phòng 01 nỏ thủy tinh bên trong chứa 0,1215 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; thu giữ trên ghế gỗ đặt cạnh bàn trang điểm 01 gói nylon bên trong có chứa 0,0696 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (Kết luận giám định số 5060/KL-KTHS ngày 16/4/2025 của Phòng K Công an Thành phố H); 01 quẹt gas, bình gas, 01 lọ thủy tỉnh có cắm ống hút, 01 ống hút nhựa, 01 kéo. T, Y khai nhận số ma túy trong nỏ thủy tinh và trong gói nylon là của T và Y sử dụng còn dư lại, cất giữ để sử dụng cho bản thân. Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Từ Duy T và Diệp Nguyệt Y, chuyển Cơ quan điều tra Công an Thành phố H.

Tại Cơ quan điều tra Từ Duy T và Diệp Nguyệt Y khai nhận như trên, mục đích cất giữ ma túy là để T và Y sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác. Đồng thời, T và Y khai quen biết nhau được khoảng 02 tuần. T với Y đã cùng nhau sử dụng ma túy với nhau 02 lần, cụ thể như sau.

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 09/4/2025, T rủ Y thuê phòng khách sạn sử dụng ma túy và quan hệ tình dục. T không biết chỗ mua ma túy nên nói Y liên hệ mua ma túy để cả hai sử dụng, Y đồng Y. Y sử dụng tài khoản Zalo tên "Diệp Y" đăng kY số điện thoại 0776620296 liên hệ với người tên H1, tài khoản zalo "Phan Văn H" mua 300.000 đồng ma túy, hẹn giao ma túy tại B L, Phường A, Quận C (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. T điều khiển xe máy, biển số 59S2-709.29 mang theo sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy chở Y đến điểm hẹn gặp H1 để lấy ma túy. H1 đưa cho T 01 gói ma túy đá, T đưa cho H1 300.000 đồng tiền mặt. Sau khi lấy được ma túy, T điều khiển chở Y đến Khách sạn N1 – địa chỉ: số H H, Phường A, Quận A (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh thuê Phòng 307. Sau khi lên phòng, T lấy gói ma túy vừa mua được bỏ vào nỏ

thủy tinh, dùng quẹt ga đốt ma túy trong nỏ rồi sử dụng trước, sử dụng xong T để bộ dụng cụ lên bàn. Sau đó Y lấy bộ dụng cụ đốt ma túy sử dụng. T, Y thay phiên nhau sử dụng đến khi hết ma túy.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 10/04/2025, khi đang ở P Khách sạn N, T tiếp tục rủ Y sử dụng ma túy, Y đồng Y. T đưa cho Y 300.000 đồng để mua ma túy. Y tiếp tục liên hệ với "H1" đặt mua ma túy, hẹn giao trước của Khách sạn N1. Sau đó, H1 giao ma túy cho Y tại trước Khách sạn N1. Y xuống lấy mang ma túy lên Phòng 307 đưa cho T, sau đó T lấy một phần ma túy cho vào nỏ thủy tinh, dùng hộp quẹt đang đốt ma túy đề T và Y sử dụng. Khi thấy có người gõ cửa thì T và Y cất dấu ma túy vào trong ngăn tủ dưới bàn trang điểm, mục đích để sử dụng cho lần sau, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Ngoài 02 lần mua ma túy của H1 về sử dụng cùng với T như trên. Y còn mua ma túy của H1 02 lần về sử dụng một mình, cụ thể: Ngày 01/04/2025, Y liên hệ H1 hỏi mua 300.000 đồng ma túy, H1 giao ma túy đến chỗ ở của Y tại số A Bà H, Phường I, Quận A (nay là phường V), Thành phố Hồ Chí Minh, số ma túy này Y đã sử dụng hết một mình. Ngày 04/04/2025, Y tiếp tục liên hệ với H1 để mua 300.000 đồng ma túy đá và hẹn H1 đến giao ma túy trước số A Bà H, Phường I, Quận A (nay là phường V), Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này Y cũng đang nói chuyện với T trên mạng Facebook, T nhờ Y tối đi uống cafe đổi dùm T 650.000 đồng tiền mặt. Do đó Y nói T chuyển số tiền 950.000 đồng, vào số tài khoản 0931478262 Ngân hàng V của H1. Khi H1 giao ma túy cho Y thì H1 trả lại cho Y 650.000 đồng. Sau đó Y đưa lại cho T 950.000 đồng. T không biết mục đích Y kêu chuyển khoản dư cho H1 300.000 đồng là để mua ma túy. Số ma túy này Y đã sử dụng hết một mình.

Kết quả điều tra xác minh, tên H1 bán ma túy cho Diệp Nguyệt Y có tên đầy đủ là Phan Văn H1 - sinh năm: 1972; Hộ khẩu thường trú: B H, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Phan Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho Y như trên. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Y, đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố chung với vụ án hình sự "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" khác mà bị cáo H1 đã thực hiện, theo Quyết định khởi tố vụ án số B665/QĐ-CSMT ngày 10/6/2025, Quyết định khởi tố bổ sung vụ án số B16352/QĐ-CSMT ngày 28/11/2025 và quyết định khởi tố bị can số B1530/QĐ-CSMT ngày 10/6/2025.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu tại Trung tâm y tế Q1 và Diệp Nguyệt Y là "Dương tính" với ma túy loại Methamphetamine.

Về vật chứng:

- 01 (Một) ống thủy tinh bên trong chứa 0,0696gram ma túy loại M, mẫu vật hoàn lại sau giám định là gói niêm phong, bên ngoài có chữ kY giám định viên và điều tra viên, số vụ 1564/25 Gói 1.

- 01 (Một) gói nilon bên trong chứa 0,1215gram ma túy loại M, mẫu vật hoàn lại sau giám định là gói niêm phong, bên ngoài có chữ kY giám định viên và điều tra viên, số vụ 1564/25 Gói 2.

- 01 (Một) bình nhựa, 01 (Một) ống hút nhựa, 01 (Một) bình gas, 01 (Một) quẹt gas, 01 (Một) kéo kim loại, 01 (Một) đoạn ống hút nhựa cắt nhon một đầu - là dụng cụ T và Y dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO Y02, số seri: 10HCBT03UU0004T, số imei: 869949061169460 - là tài sản của bị cáo Từ Duy T đã sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Nouvo biển số 59S2-70929, số khung: RLCN2B5206Y079712, số máy: 2B52079712: kết quả giám định có số khung, số máy "không thay đổi", kết quả xác minh do ông Ngụy Văn C – Sinh năm 1958, địa chỉ: A N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là A N, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh), đứng tên chủ sở hữu. Ông C khai mua xe mô tô trên vào năm 2017, với giá 5.000.000 đồng, sau một thời gian sử dụng đên đầu năm 2025, ông C đã bán xe cho Từ Duy T, với giá 2.000.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ mua bán. Từ Duy T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 Pro, số seri: 596SRSGQT8B MNFLR, số imei: 864347047232194, là tài sản của bị cáo Diệp Nguyệt Y đã sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKSKV4 ngày 18 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Từ Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Bị cáo Diệp Nguyệt Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh trong phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội,

các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

+ Đối với Từ Duy Thành từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Tổng hợp hình phạt: từ 08 (T) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

+ Đối với Diệp Nguyệt Y từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Tổng hợp hình phạt: từ 08 (T) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng đề nghị xử lY theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bản kết luận giám định, lời khai của các bị cáo, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

- Vào ngày 10/4/2024, tại Phòng 307, khách sạn N1 – địa chỉ H H, Phường A, Quận A (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, khi Công an P, Quận A (nay là Công an phường H), Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính thì bắt quả tang các bị cáo Từ Duy T và Diệp Nguyệt Y đã có hành vi cất giữ 0,1911 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi

trên của các bị cáo T và Y đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Vào các ngày 09/4/2025 và 10/4/2025 tại Phòng 307, Khách sạn N1 tại số H H, Phường A, Quận A (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Từ Duy T, Diệp Ngọc Y1 đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần, trong đó bị cáo T là người rủ, cung cấp tiền để mua ma túy, tiền thuê khách sạn, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và bị cáo Y là người liên hệ mua ma túy, lấy ma túy. Các bị cáo T và Y phạm tội đồng phạm có vai trò như nhau, hai bị cáo đã thống nhất phân chia nhiệm vụ thực hiện hành vi tổ chức sử dụng ma túy trái phép đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Từ Duy T và Diệp Nguyệt Y nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lY của Nhà nước về ma túy, bị pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều đã thành niên và biết rõ tác hại của chất ma tuY nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà hai bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy hai bị cáo không có Y thức, cố tình vi phạm pháp luật và xem thường lợi ích của cộng đồng.Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lY nghiêm khắc bằng biện pháp hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện nên có cơ sở chấp nhận.

Đối với Khách sạn N1 đã vào sổ thông báo lưu trú theo quy định, Khách sạn không có chủ trương và không biết T, Y sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn nên không có căn cứ xử lY hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển và tài liệu liên quan cho Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh để xem xét xử lY hành chính theo quy định.

Đối với đối tượng Phan Văn H1 bán ma túy cho Diệp Nguyệt Y, hành vi này đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố chung với vụ án hình sự "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" khác mà bị cáo H1 đã thực hiện, theo Quyết định khởi tố vụ án số B665/QĐ-CSMT ngày 10/6/2025, Quyết định khởi tố bổ sung vụ án số B16352/QĐ-CSMT ngày 28/11/2025 và quyết định khởi tố bị can số B1530/QĐ-CSMT ngày 10/6/2025. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

nội dung này.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (Một) ống thủy tinh bên trong chứa 0,1032 gram ma túy loại Methaphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định là gói niêm phong, bên ngoài có chữ kY giám định viên và điều tra viên, số vụ 1564/25 Gói 1. Xét thấy bên trong là ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) gói nilon bên trong chứa 0,0314 gram ma túy loại Methaphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định là gói niêm phong, bên ngoài có chữ kY giám định viên và điều tra viên, số vụ 1564/25 Gói 2. Xét thấy bên trong là ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) bình nhựa, 01 (Một) ống hút nhựa, 01 (Một) bình gas, 01 (Một) quẹt gas, 01 (Một) kéo kim loại, 01 (Một) đoạn ống hút nhựa cắt nhon một đầu. Xét thấy, đây là dụng cụ T và Y dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO Y02, số seri: 10HCBT03UU0004T, số imei: 869949061169460. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo Từ Duy T đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Nouvo biển số 59S2-70929, số khung: RLCN2B5206Y079712, số máy: 2B52079712: kết quả giám định có số khung, số máy "không thay đổi", kết quả xác minh do ông Ngụy Văn C – Sinh năm 1958, địa chỉ: A N, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là A N, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh), đứng tên chủ sở hữu. Ông C khai mua xe mô tô trên vào năm 2017, với giá 5.000.000 đồng, sau một thời gian sử dụng đên đầu năm 2025, ông C đã bán xe cho Từ Duy T, với giá 2.000.000 đồng, hai bên không làm giấy tờ mua bán. Xét thấy, bị cáo Từ Duy T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào công quỹ.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 Pro, số seri: 596SRSGQT8B MNFLR, số imei: 864347047232194. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo Diệp Nguyệt Y đã sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào

công quỹ.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Xử phạt bị cáo Từ Duy T 02 (Hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (B) năm tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt: 09 (Chín) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2025.

[2] Xử phạt bị cáo Diệp Nguyệt Y 02 (Hai) năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (B) năm tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt: 09 (Chín) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2025.

[2] Xử lY vật chứng của vụ án: Thi hành theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 85/BB/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Thành phố H, cụ thể

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ kY giám định viên và điều tra viên, số vụ 1564/25 Gói 1;

+ 01 (Một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ kY giám định viên và điều tra viên, số vụ 1564/25 Gói 2;

+ 01 (Một) bình cắm 01 ống hút nhựa; 01 (Một) bình gas; 01 (Một) quẹt gas; 01 (Một) kéo kim loại; 01 (Một) đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu VIVO Y02, số seri: 10HCBT03UU0004T, số imei: 869949061169460 (điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số imei);

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F9 Pro, số seri:

596SRSGQT8BMNFLR, số imei: 864347047232194 (điện thoại không lên nguồn, không kiểm tra được số imei);

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Nouvo biển số 59S2-70920, số khung: RLCN2B5206Y079712, số máy: 2B52079712.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Từ Duy T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Diệp Nguyệt Y phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV4 – TP.Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP.Hồ Chí Minh;
- TAND, VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Lan Ngọc